

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2022/HS-ST  
Ngày 07-11-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hậu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Khang

Bà Nguyễn Thị Tư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Trường G (tên gọi khác: Hoàng Văn T), sinh ngày 31 tháng 10 năm 1965, tại Quảng Ninh. Nơi cư trú: Phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Phạm Thị B; có vợ là Đào Thị H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Tại Bản án số 1214/HSPT ngày 26/7/2001, Tòa án Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử 15 năm tù về tội Mua bán phụ nữ, tổng hợp hình phạt 04 năm tù của Bản án số 567/HSST ngày 21/10/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 19 năm tù. Ngày 24/3/2017, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa thi hành xong phần dân sự; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 143 ngày 09/10/1990, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng; Bản án số 75/HS-ST ngày 08/6/1991, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng); Bản án số 64/HSST ngày

08/4/1994, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng); Bản án số 567/HSST ngày 21/10/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, ngày 26/3/2002 thi hành xong án phí (đều đã được xóa án tích); bị bắt giữ ngày 16/5/2022, đến ngày 18/5/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do buồn chán nên G nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân. Khoảng sáng ngày 10/5/2022 sau khi chở khách đến Hà Nội, G một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS: 15E-001.68 đến khu vực gầm cầu chui quận Long Biên, Hà Nội gặp và hỏi mua của 01 người phụ nữ không quen biết 400.000 đồng được 01 gói giấy, bên trong có 01 gói nilon kích thước khoảng 4x4 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. Mua được ma túy, G bóc gói ma túy vừa mua được đổ một ít lên mặt tờ tiền 100.000 đồng, gói lại, cất giấu vào trong ví da màu đen, sau đó để ví vào cốp trước ghế phụ của xe. Số ma túy còn lại G để vào túi áo ngực bên phải đang mặc để có cơ hội đem ra sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 16/5/2022, khi G đang đỗ xe ô tô ở khu vực trước công Cảng số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển kiểm tra, bắt quả tang thu giữ trong túi áo ngực bên phải của G 01 gói giấy trong chứa 01 gói nilon kích thước khoảng 4x4 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 01); Thu giữ 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng gấp nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng trong 01 ví da màu đen để ở cốp trước ghế phụ xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS: 15E-001.68 G đang điều khiển (niêm phong mẫu số 02); 01 điện thoại di động màu xanh đã cũ; số tiền 380.000 đồng. Đoàn Đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, bàn giao người bị bắt cùng hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Hoàng Trường G ở số 193/239 Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 209/KL-KTHS(MT) ngày 16/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,62 gam, là loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,20 gam, là loại Methamphetamine.

Vật chứng: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS: 15E-001.68 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của Công ty Cổ phần Vũ Gia; Địa chỉ: Số 44-46 Trần Nhân Tông, Kiến An, Hải Phòng. Công ty giao xe ô tô cho G để chạy xe taxi và không biệc việc G sử dụng xe ô tô vào việc mua và cất giấu ma túy, Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe trên cho Công ty Cổ phần Vũ Gia; 01 phong bì niêm phong số 209/MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy, vỏ bao bì hoàn lại sau giám định và 01 tờ tiền 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; số tiền 380.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền.

Tại Bản Cáo trạng số 131/CT-VKSNQ ngày 10/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Hoàng Trường G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Hoàng Trường G khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Trường G mức án tù từ 36 đến 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không đề nghị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định; Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 209/MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy, vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, tịch thu sung quỹ nhà nước tờ tiền 100.000 đồng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và số tiền 380.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền 380.000 đồng để đảm bảo thi hành án về án phí. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Trường G tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số 209/KL-KTHS(MT) ngày 16/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Ngày 16/5/2022, tại khu vực trước cổng Cảng số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Hoàng Trường G bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép chất ma túy khối lượng 1,82 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Trường G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án tại Bản án số 1214/HSPT ngày 26/7/2001 của Toà Phúc thẩm tại Hà Nội Toà án nhân dân tối cao chưa thi hành xong phần dân sự nên chưa được xoá án tích. Phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên, tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt đối với bị cáo:

[7] Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân đã có 5 tiền án trong đó 01 tiền án chưa được xoá án tích và 04 tiền án đã được xoá án tích, như vậy cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cải tạo tại cơ sở giam giữ theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

- Về xử lý vật chứng:

[9] 01 phong bì niêm phong 209/MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy, vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 tờ tiền 100.000 đồng là công cụ để bị cáo gói và cất giữ ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và số tiền 380.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại bị cáo, tuy nhiên tạm giữ số tiền 380.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án về án phí theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người bán ma túy cho Hoàng Trường G chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Trường G 04 (bốn) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/5/2022.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 209/MT/PC09 bên trong gồm chất ma túy, vỏ bao bì hoàn lại sau giám định;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng;

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và số tiền 380.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền 380.000 đồng để đảm bảo thi hành án về án phí.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 và Biên lai thu tiền số 0003970 ngày 19/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Trường G phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Trường G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**











\













